

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 269/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 18-6-2026

V/v “tranh chấp về quyền, nghĩa
vụ chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ ”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Khúc Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Ánh Trinh

2. Bà Võ Thị Ánh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân
Khu vực 4 - Cần Thơ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên
tòa:*** Bà Trần Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần
Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số
359/2026/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2026 về việc tranh chấp về
quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 517/2026/QĐXX-ST ngày 04 tháng 6 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Ngọc T, sinh năm 1970, có mặt

Địa chỉ: ấp M, xã K, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Chị Hà Thị Kim A, sinh năm 1962, *đề nghị vắng mặt*

Địa chỉ: khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Hà Long T1, sinh năm
1969, *đề nghị vắng mặt*

Địa chỉ: 3 khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nguyên đơn trình
bày và yêu cầu như sau:*

Mẹ chị là bà Nguyễn Thị H đang sống riêng tại nhà của bà. Do bà H đã lớn tuổi không tự mình chăm sóc cho bản thân, không tự nấu cơm và thường xuyên bệnh nhưng chị Hà Thị Kim A sống ở kế bên lại bạc đãi, hành hạ bằng cách không đưa mẹ đi bệnh viện còn việc ăn uống hàng ngày cũng không lo đầy đủ dẫn đến sức khoẻ ngày càng yếu đi. Chị thấy xót nên đến đưa mẹ đi bệnh viện để khám bệnh thì chị Kim A ngăn cản, còn không đưa thẻ bảo hiểm y tế của mẹ. Ngoài ra, nhiều lần đến nhà thăm và ở lại để chăm sóc mẹ còn bị anh Hà Long T1 đánh không cho ở lại.

Cụ thể chị Kim A hành hạ mẹ bằng hành vi: cho ăn sáng đến 08 giờ, còn ăn trưa là khoảng 11 giờ đến 12 giờ, ăn chiều thì từ 5 đến 6 giờ. Ngoài ra, vào ban ngày khi thấy mẹ ngủ chị Kim A cũng không kêu mẹ thức dậy để cho ăn. Tất cả giờ ăn trên theo chị đều sai. Vì chăm người già khi kêu đói bụng là cho ăn chứ không đợi đúng giờ. Khi chị chăm sóc mẹ thì vào lúc 5 – 6 giờ sáng chị đã cho mẹ ăn sáng, ăn trưa vào lúc 11 giờ, ăn chiều vào lúc 4 giờ 30 phút, đến tối thì cho uống sữa lúc 8 giờ, cho ăn củ đêm lúc 12 giờ. Cho mẹ sử dụng máy lạnh, còn chị Kim A chỉ cho dùng quạt gió. Nhiều lần chị khuyên mẹ theo chị về nhà riêng của chị để tiện chăm sóc thì mẹ không đồng ý. Vì muốn ở lại ngôi nhà của bà hiện đang ở.

Nay yêu cầu Toà án giao mẹ Nguyễn Thị H cho chị được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc.

Bị đơn quá trình giải quyết trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 19/5/2026 :

Bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột) hiện đang sống tại nhà riêng, không sống chung với người con nào. Còn nhà chị thì kế bên nhà bà H. Hàng ngày chị trực tiếp chăm sóc, ăn uống cho bà H do bà đã lớn tuổi. Thời gian chị cho bà H ăn sáng từ khoảng 7 - 8 giờ, ăn trưa từ 11 – 12 giờ, ăn chiều từ 16 – 17 giờ, nếu ăn chiều sớm thì uống thêm sữa vào buổi tối. Thảo nhà ở xa và lâu lâu có đến chăm sóc mẹ vào ban đêm còn ban ngày T đi đâu không biết. Về bổn phận làm con chị luôn có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ, chị cũng không tranh giành quyền nuôi dưỡng mẹ với T và cũng không ngăn cản T nhưng chị không đồng ý giao mẹ cho T nuôi dưỡng. Vì nghĩa vụ làm con ai cũng có quyền nuôi dưỡng mẹ khi tuổi cao, sức yếu. Nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của T.

Đề nghị vắng mặt trong các giai đoạn tố tụng tại các cấp Toà án và đối chất (nếu có).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Long T1 trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 19/5/2026

Anh là con trai của bà H. Về chi phí sinh hoạt hàng ngày do anh trực tiếp lo cho mẹ còn công chăm sóc mẹ trực tiếp là do chị Kim A. T lâu lâu có đến thăm mẹ và ngủ lại vào ban đêm còn ban ngày thì đi đâu không biết nhưng T không chăm sóc mẹ.

Đối với yêu cầu khởi kiện của T anh không đồng ý. Anh cũng không ngăn cản T đến thăm và chăm sóc mẹ cũng không tranh giành quyền nuôi dưỡng mẹ. Vì nghĩa vụ phụng dưỡng, chăm sóc mẹ thì các con đều có quyền như nhau. T cũng có gia đình riêng nên về lo cho gia đình của mình. Việc phụng dưỡng mẹ là nghĩa vụ chung của con nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của T.

Đề nghị vắng mặt trong các giai đoạn tố tụng tại các cấp Tòa án và đối chất (nếu có).

Phần đương sự trình bày tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu được giao mẹ Nguyễn Thị H cho nguyên đơn được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà H đã cao tuổi cần có người chăm sóc. Hàng ngày bị đơn là người chăm sóc bà H tại nhà riêng của bà. Về thời gian bị đơn cho bà H ăn uống là không hợp lý. Vì người già khi kêu đói bụng là phải cho ăn mà không cần đúng giờ. Lúc nguyên đơn chăm sóc vào ban ngày mẹ ngủ cũng kêu thức dậy để ăn và khi mất nhắm ngủ nhưng vẫn cho thức ăn vào miệng bà vẫn nhai được. Từ cuối năm 2025 đến nay nguyên đơn về sống chung với bà H chỉ quay về nhà được khoảng 03 – 04 lần. Thời gian nguyên đơn chăm sóc bà H là vào ban đêm chủ yếu cho ăn, bôi thuốc, lau chùi khi bà bị ngứa da và đến khoảng 10 giờ sáng thì nguyên đơn đi nơi khác để nghỉ ngơi vì sợ mẹ kêu nguyên đơn không ngủ được đến khoảng 16 giờ 30 phút nguyên đơn quay về chăm sóc mẹ.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được nuôi dưỡng mẹ. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp về quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ theo quy định tại khoản 8 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn có nơi cư trú tại: khu vực P, phường T, thành phố Cần Thơ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đề nghị vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Về nội dung: xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Nguyên đơn khởi kiện cho rằng bị đơn nuôi dưỡng mẹ không tốt và hành hạ mẹ bằng việc thời gian cho ăn uống không hợp lý cụ thể: ăn sáng đến 08 giờ, còn ăn trưa là khoảng 11 giờ đến 12 giờ, ăn chiều thì từ 5 đến 6 giờ. Ngoài ra, mẹ ngủ không kêu mẹ thức dậy để cho ăn và không cho mẹ sử dụng máy lạnh mà chỉ được dùng quạt gió. Còn nguyên đơn đến chăm sóc mẹ thì mẹ được ăn sáng vào lúc 5 – 6 giờ, ăn trưa vào lúc 11 giờ, ăn chiều vào lúc 4 giờ 30 phút, đến tối cho uống sữa lúc 8 giờ, cho ăn cử đêm lúc 12 giờ đêm. Thậm chí ban ngày thấy mẹ ngủ cũng cho mẹ ăn ngay cả khi mẹ nhắm mắt vẫn cho thức ăn vào miệng.

Thấy rằng, việc tranh chấp về quyền nuôi dưỡng cha mẹ dẫn đến anh chị em trong gia đình kiện tụng nhau là điều đáng tiếc, mặc dù pháp luật không cấm nhưng không khuyến khích. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1931 hiện đã 95 tuổi thuộc trường hợp người cao tuổi, ốm đau, già yếu. Theo Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, tại khoản 2 Điều 70 quy định “*con có bốn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ, giữ gìn danh dự, truyền thống tốt đẹp của gia đình*” và tại khoản 2 Điều 71 quy định: “*con có nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, đặc biệt khi cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật; trường hợp gia đình có nhiều con thì các con phải cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng, cha mẹ*”.

Như quy định trên thì các con của bà H đều có quyền ngang nhau trong việc chăm sóc, phụng dưỡng mẹ. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được quyền nuôi dưỡng mẹ cho rằng bị đơn nuôi dưỡng không tốt, hành hạ mẹ nhưng nguyên đơn không chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình đồng thời theo biên bản xác minh của Toà án ngày 19/5/2026 và ngày 29/5/2026 được địa phương cung cấp: bà H không tự đi đứng được, không còn minh mẫn, chị Hà Thị Kim A ở phía sau nhà bà H có tới lui chăm sóc và không có thông tin dư luận hành hạ, bạc đãi bà H trong thời gian qua. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: nguyên đơn phải nộp theo quy định.

[4] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất ý kiến về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định và quyết định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 8 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228, Điều 235, 254, 262, 264, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 70, 71 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Chị Hà Thị Ngọc T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được chuyển từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số 0004259 ngày 06/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4 – Cần Thơ;
- THADS Tp. Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Khúc Thị Hồng